

PHỤ LỤC
MẪU TỜ KHAI ĐĂNG KÝ THỰC HIỆN NGHĨA VỤ THAM GIA CÔNG AN NHÂN DÂN
(Kèm theo Nghị định số 70/2019/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2019 của Chính phủ)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Dán ảnh 4 x 6cm
(1)

TỜ KHAI ĐĂNG KÝ
THỰC HIỆN NGHĨA VỤ THAM GIA CÔNG AN NHÂN DÂN

I. THÔNG TIN CÁ NHÂN

Họ và tên khai sinh (2):

Sinh ngày (3): tháng năm Nam ☐ Nữ ☐

Nơi sinh (4):

Quê quán (5):

Dân tộc (6): Quốc tịch: Tôn giáo (7):

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (8):

.....

Nơi ở hiện nay (9):

.....

...

Nghề nghiệp (10):

Trình độ giáo dục phổ thông (11):

Trình độ chuyên môn cao nhất (12):

Ngoại ngữ (13): Tin học (14):

Ngày vào Đoàn TNCS Hồ Chí Minh:

Nơi kết nạp:

Ngày vào Đảng cộng sản Việt Nam:

Ngày chính thức:

Nơi kết nạp:

Số chứng minh thư nhân dân/căn cước công dân:

Ngày cấp:.....Nơi cấp:.....

Số điện thoại báo tin:

Tình trạng sức khỏe (15):..... Chiều cao:.....

Cân nặng:..... Nhóm máu:.....

Các bệnh kinh niên, truyền nhiễm:

Gia đình chính sách (16):

II. LỊCH SỬ BẢN THÂN

1. Quá trình học tập, công tác

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Học tập, tốt nghiệp tại cơ sở đào tạo nào ở đâu hoặc làm công việc gì tại cơ quan, đơn vị, tổ chức công tác nào, ở đâu	Chuyên ngành đào tạo	Hình thức đào tạo

2. Những đặc điểm về lịch sử bản thân

Tháng, năm	Hành vi vi phạm pháp luật, hình thức xử lý, cơ quan xử lý

3. Khen thưởng

Tháng, năm	Nội dung và hình thức khen thưởng	Cấp quyết định

4. Kỷ luật

Tháng, năm	Lý do và hình thức kỷ luật	Cấp quyết định

III. QUAN HỆ GIA ĐÌNH

Ghi rõ họ tên, từng người, năm sinh, quê quán, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú, chỗ ở hiện nay, dân tộc, tôn giáo, nghề nghiệp, chức vụ, đơn vị công tác hay học tập, quá trình học tập theo từng thời gian, thái độ chính trị; đặc điểm lịch sử (có ai vi phạm pháp luật không, nếu có thì ghi rõ tội danh, bị cơ quan nào xử lý, mức độ và thời gian chấp hành hình phạt, thái độ chính trị hiện nay?)

1. Cha, mẹ, anh chị em ruột

1.1. Cha, mẹ (kể cả cha mẹ nuôi, người nuôi dưỡng hợp pháp):

1.2. Anh, chị, em một:

2. Vợ (chồng), con

2.1. Vợ (chồng):

2.2. Con (kể cả con nuôi):

3. Ông, bà nội

This image shows a blank sheet of white paper with horizontal ruling lines. The lines are evenly spaced and extend across the width of the page. There is no handwriting or other markings on the paper.

4. Ông, bà ngoại

[illegible]

5. Bên gia đình vợ (chồng)

5.1. Cha, mẹ, anh, chị, em ruột của vợ (chồng)

a) Cha, mẹ (kể cả cha mẹ nuôi, người nuôi dưỡng):

b) Anh, chị, em ruột:

5.2. Ông, bà nội

5.3. Ông, bà ngoại

[illegible]

IV. QUAN HỆ XÃ HỘI

Ghi rõ họ tên, tuổi, nghề nghiệp, nơi làm việc, chỗ ở hiện nay của những người có quan hệ thân thiết đối với bản thân (kể cả người nước ngoài).

This image shows a single sheet of white paper with horizontal ruling lines. The lines are evenly spaced and run across the width of the page. There is no handwriting or other markings on the paper.

V. TỰ NHẬN XÉT VỀ BẢN THÂN

Về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, ý thức kỷ luật, năng lực và sở trường công tác...

[illegible]

VI. CAM ĐOAN VỀ LÝ LỊCH CỦA BẢN THÂN

....., ngày.....tháng.....năm.....
(Ký và ghi rõ họ tên)

**VII. XÁC NHẬN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN NƠI ĐĂNG KÝ HỘ
KHẨU THƯỜNG TRÚ HOẶC CỦA CƠ QUAN, TỔ CHỨC NƠI CÔNG DÂN LÀM VIỆC**

....., ngày.....tháng.....năm.....
**ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG,
XÃ, THỊ TRẤN, ĐƠN VỊ**
(Ghi rõ họ tên, chức vụ, ký tên, đóng dấu)

Ghi chú:

- (1) Ảnh màu (4x6 cm) được chụp trong thời gian 06 tháng tính đến ngày ghi tờ khai, dán và đóng dấu giáp lai.
- (2) Họ và tên khai sinh: Viết chữ in hoa đúng với họ và tên trong Giấy khai sinh.
- (3) Sinh ngày: Ghi đầy đủ ngày, tháng, năm sinh đúng như trong Giấy khai sinh.
- (4) Nơi sinh: Ghi tên xã (hoặc phường, thị trấn), huyện (hoặc quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh), tỉnh (hoặc thành phố trực thuộc trung ương) nơi được sinh ra (ghi đúng như trong Giấy khai sinh). Nếu có thay đổi địa danh đơn vị hành chính thì ghi (tên cũ), nay là (tên mới).
- (5) Quê quán: Ghi theo Giấy khai sinh hoặc Chứng minh thư nhân dân hoặc Căn cước công dân (việc xác định quê quán theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Bộ Tư pháp). Ghi rõ tên xã (hoặc phường, thị trấn), huyện (hoặc quận, thành phố thuộc tỉnh), tỉnh (hoặc thành phố trực thuộc trung ương).

- (6) Dân tộc: Ghi rõ tên dân tộc theo quy định của Nhà nước như: Kinh, Tày, Nùng, Thái, Mường, Mông, Ê Đê...
- (7) Tôn giáo: Đang theo tôn giáo nào thì ghi tên tôn giáo đó như: Công giáo, Phật giáo, Hồi giáo, Cao đài, Hòa hảo... Nếu không theo tôn giáo nào thì không được bỏ trống mà ghi là “không”.
- (8) Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ghi đầy đủ số nhà, đường phố, thành phố hoặc xóm, thôn, xã, huyện, tỉnh nơi đăng ký hộ khẩu thường trú.
- (9) Nơi ở hiện nay: Ghi đầy đủ số nhà, đường phố, thành phố hoặc xóm, thôn, xã, huyện tỉnh nơi mình đang ở hiện tại.
- (10) Nghề nghiệp: Ghi rõ nghề nghiệp đã, đang làm. Nếu chưa có nghề, sống phụ thuộc vào gia đình thì ghi cụ thể là “không nghề nghiệp”.
- (11) Trình độ giáo dục phổ thông: Đã tốt nghiệp lớp mấy/thuộc hệ nào.
- (12) Trình độ chuyên môn cao nhất: Tiến sỹ khoa học, Tiến sỹ, Thạc sỹ, cử nhân, kỹ sư, cao đẳng, trung cấp, sơ cấp... thuộc chuyên ngành đào tạo nào.
- (13) Ngoại ngữ: tên ngoại ngữ + trình độ đào tạo A, B, C, D...
- (14) Tin học: Trình độ A, B, C, kỹ sư, cử nhân, Thạc sỹ, Tiến sỹ.
- (15) Tình trạng sức khỏe: Ghi tình hình sức khỏe bản thân hiện nay: Tốt, trung bình, kém tại thời điểm kê khai.
- (16) Gia đình chính sách: Ghi rõ acon thương binh loại gì, hưởng chế độ như thương binh, con liệt sỹ, người nhiễm chất độc da cam...